

Số: /SoKH-CN
V/v kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi
số, phát triển Chính phủ số được Thủ tướng
Chính phủ giao

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

Kính gửi: Cục Chuyển đổi số quốc gia - Bộ Khoa học và Công nghệ

Thực hiện Công văn số 1150/CĐSQG-CSS ngày 20/5/2025 của Cục Chuyển đổi số quốc gia - Bộ Khoa học và Công nghệ về việc đôn đốc, báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số được Thủ tướng Chính phủ giao, Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

Căn cứ nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao các bộ, ngành, địa phương tại Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 (Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021); Kế hoạch hành động chuyển đổi số hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trực tuyến, dựa trên dữ liệu (Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20/9/2024); Đề án Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ Trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023); Đề án Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022); Đề án Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (Quyết định số 1588/QĐ-TTg ngày 17/12/2024); Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 16/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng đề án chuyển đổi số của các bộ, ngành, địa phương; Quyết định số 950/QĐ-TTg ngày 01/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018 - 2025 và định hướng đến năm 2030; Sở Khoa học và Công nghệ đã kịp thời tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các Chương trình, Đề án, Kế hoạch nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ được giao cho địa phương bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế và khả thi trong việc triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh với một số nội dung nổi bật trong kỳ báo cáo:

- Năm 2024, Đồng Nai đạt chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) 90,69 điểm, xếp thứ 8 toàn quốc, tăng 24 bậc so với năm 2023 (vị trí thứ 32). Kết quả này nhờ vào các giải pháp đồng bộ như đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ và đơn giản hóa thủ tục hành chính, đặc biệt là các thủ tục liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp. Dự kiến đến ngày 30/6/2025 tỉnh Đồng Nai tiếp tục tiên phong thực hiện chỉ tiêu: 100%

lãnh đạo, cán bộ, công chức phải sử dụng chữ ký số để giải quyết công việc; 100% bộ phận một cửa thực hiện số hóa hồ sơ TTHC trước khi giải quyết; tái sử dụng 100% dữ liệu đã số hóa để cắt giảm tối đa TTHC và chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp; 100% TTHC liên quan đến doanh nghiệp được tổ chức thực hiện theo hình thức trực tuyến, thông suốt, liền mạch, minh bạch, hiệu quả, giảm tối đa giấy tờ; 100% TTHC được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh.

- Thực hiện hoàn thiện bộ công cụ phục vụ làm việc trên môi trường trực tuyến bao gồm: Triển khai đồng bộ cho các cơ quan đảng, nhà nước hệ thống hợp trực tuyến tỉnh Đồng Nai (kết hợp giữa phần cứng và phần mềm), phần mềm quản lý văn bản và điều hành có tích hợp chữ ký số cho lãnh đạo và CBCC, VC 99,8% văn bản điện tử của các Cơ quan HCN được xử lý trên môi trường mạng; Trục liên thông tỉnh Đồng Nai phục vụ kết nối, chia sẻ các ứng dụng dùng chung của tỉnh, 100% cán bộ công chức, viên chức được cấp hộp thư điện tử phục vụ trao đổi công việc, đẩy mạnh việc trao đổi công việc qua nền tảng zalo, lutus chat. Tiếp tục thí điểm và tiến tới hoàn thiện phân hệ theo dõi chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh, hệ thống hợp không giấy tờ để chuẩn bị thí điểm “Mô hình làm việc trực tuyến tại nhà” sau khi triển khai mô hình sáp nhập tỉnh.

- Ngoài ra, trong năm 2025, tỉnh Đồng Nai cũng đã đẩy mạnh hoạt động Tuyên truyền, từng bước ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào xử lý công việc nhằm đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm thời gian cho cán bộ công chức, viên chức cụ thể: trong năm 2025 đã đào tạo được 11.650 cán bộ công chức, chiến sĩ công an các cấp về các kiến thức, kỹ năng ứng dụng AI áp dụng cho việc triển khai nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị công tác. Ngoài ra tỉnh đưa vào triển khai sử dụng các công cụ AI bao gồm: Chat GPT, Gemini, NotebookLM, đặc biệt áp dụng công cụ AI riêng cho tỉnh Đồng Nai tại <https://ai-skhcn.dongnai.gov.vn/> nhằm tiến tới không chỉ tìm kiếm phân tích, trả kết quả truy vấn dữ liệu trên mạng Internet mà còn phân tích, trả kết quả truy vấn dữ liệu các cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành trên địa bàn tỉnh.

Chi tiết các số liệu đính kèm các phụ lục 1,2,4,5,6,7,8,9 của văn bản này.

Sở Khoa học và Công nghệ kính gửi Cục Chuyển đổi số quốc gia để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, CDS, Hiếu.

GIÁM ĐỐC

Tạ Quang Trường

Phụ lục 1
Báo cáo kết quả triển khai Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ
(Kèm theo Văn bản số /SoKHCN-CN ngày tháng 5 năm 2025 của Sở KHCN)

TT	Nhiệm vụ	Yêu cầu kết quả	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan thực hiện	Kết quả thực hiện (Đã hoàn thành chưa, kết quả là gì)	Vướng mắc; kiến nghị, đề xuất
1	Ban hành các chỉ số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của bộ, ngành, địa phương trên môi trường điện tử	Quyết định của Bộ trưởng, Chủ tịch UBND cấp tỉnh	Tháng 02/2025	Bộ, ngành, địa phương	<i>QĐ 3838/QĐ-UBND ngày 12/12/2024; QĐ số 2469/QĐ-UBND ngày 12/10/2023</i>	
2	Rà soát các chế độ báo cáo bảo đảm chỉ ban hành những chế độ báo cáo thật sự cần thiết; cắt giảm các chế độ báo cáo đã được thay thế bằng dữ liệu số có sẵn từ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu	Văn bản rà soát	Thường xuyên	Bộ, ngành, địa phương	<i>Chưa rà soát</i>	
3	Thực hiện rà soát, đơn giản hoá, tái cấu trúc quy trình giải quyết công việc, theo dõi, kiểm tra, giám sát phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử để tạo thuận lợi trong việc thu thập, tạo lập dữ liệu số và kết nối, chia sẻ thông tin dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành	Văn bản rà soát	Thường xuyên	Bộ, ngành, địa phương	<i>Đã thực hiện : Xây dựng bộ công cụ làm việc trực tuyến bao gồm: Phần mềm QLVB&ĐH, Hệ thống hợp trực tuyến tỉnh Đồng Nai, Tích hợp chữ ký số trên phần mềm QLVB, Hệ thống thư điện tử, ứng dụng một số</i>	<i>Kiến nghị Bộ Nội dung chủ trì phối hợp cùng Bộ KHCN để xây dựng quy định thi điểm công vụ, bộ công cụ làm việc trực tuyến (trong đó xác định đối tượng, thời gian tham gia làm việc trực tuyến sau thời</i>

TT	Nhiệm vụ	Yêu cầu kết quả	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan thực hiện	Kết quả thực hiện (Đã hoàn thành chưa, kết quả là gì)	Vướng mắc; kiến nghị, đề xuất
					<i>nên trao đổi thông tin như: Zalo, Lotus chat; Áp dụng thí điểm bộ chỉ số KPI để đánh giá công việc</i>	<i>gian sáp nhập cấp tỉnh tạo điều kiện thuận lợi cho CBCC,VC tham gia)</i>
4	Phát triển, vận hành hệ thống theo dõi nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao	Hoàn thiện, cung cấp dịch vụ khai thác, sử dụng.	Thường xuyên	Văn phòng Chính phủ		
5	Phát triển, hoàn thiện Hệ thống thông tin báo cáo hướng tới hình thành Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của bộ, ngành, địa phương kết nối với Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.	HTTT báo cáo của bộ, ngành, địa phương; Kết nối với HTTT của trung ương	Tháng 02/2025	Các bộ, ngành, địa phương	<i>Đã có hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh và kết nối với hệ thống báo cáo chính phủ để báo cáo định kỳ tình hình KTXH theo quy định của Chính phủ</i>	<i>Đề xuất Hệ thống thông tin báo cáo chỉ triển khai cấp Chính phủ, tại địa phương chỉ nhập thông tin, số liệu theo phân công cụ thể.</i>

Phụ lục 2
Báo cáo kết quả thực hiện chỉ tiêu hồ sơ trực tuyến toàn trình
của các bộ, ngành, địa phương trong tháng 4 và tháng 5

(Kèm theo Văn bản số /SoKHCN-CN ngày tháng 5 năm 2025 của Sở KHCN)

II. Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Đơn vị tính: %

STT	Tỉnh	Đặt chỉ tiêu tháng 4	Tỷ lệ đạt được tháng 4	Đặt chỉ tiêu tháng 5	Tỷ lệ đạt được tháng 5	Ghi chú
17	Đồng Nai	15	14.05	25	13.13	

Phụ lục 4

Các nhiệm vụ theo Thông báo kết luận phiên họp lần thứ nhất của Ban chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06

(Kèm theo Văn bản số /SoKHCN-CN ngày tháng 5 năm 2025 của Sở KHCN)

STT	Tên nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan chủ trì	Kết quả hiện nay	Khó khăn, vướng mắc; kiến nghị
1	Hoàn thành số hóa dữ liệu hộ tịch, dữ liệu đất đai, các dữ liệu khác, tái sử dụng dữ liệu, cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính theo thẩm quyền	Hoàn thành trong Quý II/2025	Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh trong năm 2025 (tính đến tháng 5/2025) đạt: 69,66%	
2	Đẩy nhanh tiến trình xây dựng Chính phủ không giấy tờ, yêu cầu tất cả lãnh đạo, cán bộ, công chức các bộ, ngành, địa phương các cấp phải xử lý hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường mạng và sử dụng chữ ký số để giải quyết công việc	Hoàn thành trước ngày 30/6/2025	Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo thực hiện như: - Kết luận số 552-LK/TU ngày 14/4/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XI, hội nghị lần thứ 19 yêu cầu 100% lãnh đạo, cán bộ công chức được cấp và sử dụng chữ ký số hàng ngày Văn bản số 2648/UBND-KGVX ngày 17/3/2025 của UBND tỉnh - Ngày 23/5/2025, Họp Ban chỉ đạo	

STT	Tên nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan chủ trì	Kết quả hiện nay	Khó khăn, vướng mắc; kiến nghị
				phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06: nội dung chính của cuộc họp là đánh giá tiến độ thực hiện “100% lãnh đạo, cán bộ, công chức các cấp phải xử lý hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường mạng và sử dụng chữ ký số để giải quyết công việc”	
3	Đẩy mạnh cung cấp, nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến gắn với sắp xếp đơn vị hành chính; tái cấu trúc, số hóa quy trình nghiệp vụ, hồ sơ tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tái sử dụng 100% dữ liệu đã số hóa để cắt giảm tối đa thủ tục hành chính và chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp.	Thường xuyên	Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	UBND tỉnh Đồng Nai đã ban hành Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 18/3/2025 thực hiện Nghị quyết 03/NQCP ngày 09/01/2025 của Chính phủ, Kế hoạch số 433-KH/TU ngày 28/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các văn bản quán triệt, triển khai, chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện: văn bản số 4299/UBND-HCC ngày 16/4/2025, văn bản số 4912/UBND-HCC ngày 26/4/2025	
4	Hợp nhất và nâng cấp các Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị, không làm gián đoạn việc quản lý, theo dõi, tiếp nhận,	Hoàn thành trong tháng 4/2025	Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Ủy ban nhân	Hoàn thành Hiện tỉnh đang thực hiện thuê Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh – do Tập đoàn Bưu chính - Viễn thông Việt	

STT	Tên nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan chủ trì	Kết quả hiện nay	Khó khăn, vướng mắc; kiến nghị
	giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp		dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Nam VNPT cung cấp (03 năm, từ tháng 4/2025)	

Phụ lục 5
Các nhiệm vụ thực hiện theo Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ
(Kèm theo Văn bản số /SoKHCN-CN ngày tháng 5 năm 2025 của Sở KHCN)

I. Chỉ tiêu

TT	Tên chỉ tiêu	Cơ quan thực hiện	Kết quả hiện nay	Khó khăn, vướng mắc; kiến nghị
Mục tiêu đến năm 2025				
1	100% bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương kiện toàn tổ chức bộ máy của đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin để tăng cường thực hiện nhiệm vụ, giải pháp mới về chuyển đổi số	Các Bộ, ngành, địa phương	- QĐ 1251-QĐ/TU ngày 28/2/2025 và QĐ số 2227-QĐ/TU ngày 23/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sửa đổi, bổ sung Ban Chỉ đạo về phát triển KHCN, ĐMST và CDS tỉnh Đồng Nai - QĐ số 1013/QĐ-UBND ngày 01/4/2025 của UBND tỉnh về việc thành lập BCĐ về phát triển KHCN, ĐMST, CDS và Đề án 06	
2	100% đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được tăng cường bố trí biên chế từ nguồn biên chế được giao của cơ quan đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ, giải pháp mới về chuyển đổi số	Các Bộ, ngành, địa phương	Đạt 100%	
3	100% cơ quan, đơn vị thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ	Các Bộ, ngành, địa	Đạt 100%	

	quan thuộc Chính phủ; sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã chú trọng bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị	phương		
4	100% các tổ chức, cá nhân trong Mạng lưới chuyển đổi số được tiếp cận và sử dụng các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số	Các Bộ, ngành, địa phương	Đạt 100%	

II. Nhiệm vụ

TT	Tên nhiệm vụ	Yêu cầu kết quả	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan thực hiện	Kết quả hiện nay (mô tả ngắn gọn kết quả; có số liệu, số hiệu văn bản, ...)	Khó khăn, vướng mắc; kiến nghị
1	Rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số ở Trung ương và địa phương theo quy định tại Luật Công nghệ thông tin, Luật An toàn thông tin mạng, Luật An ninh mạng, Luật Giao dịch điện tử và các văn bản pháp luật khác có liên quan theo hướng tập trung, thống nhất một đầu mối, có phân công, phân cấp phù	Theo hướng dẫn tại Văn bản số 1488/BTTTT-CĐSQG ngày 17/4/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông	2025	Các Bộ, ngành, địa phương	Đã rà soát bổ sung chức năng, nhiệm vụ của Sở KHCN sau sáp nhập tại Quyết định số 15/2025/QĐ-UBND ngày 27/02/2025 của UBND tỉnh	

TT	Tên nhiệm vụ	Yêu cầu kết quả	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan thực hiện	Kết quả hiện nay (mô tả ngắn gọn kết quả; có số liệu, số hiệu văn bản,...)	Khó khăn, vướng mắc; kiến nghị
	hợp, cụ thể giữa các cơ quan Trung ương và giữa Trung ương với địa phương, xác định rõ nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì triển khai; nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì, thuê ngoài dịch vụ do doanh nghiệp cung cấp; nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì, huy động sự tham gia của xã hội để triển khai.					
2	Kiến toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ Trung ương đến địa phương	Theo hướng dẫn tại Văn bản số 1488/BTTTT-CĐSQG ngày 17/4/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông	2025	Các Bộ, ngành, địa phương	- QĐ 1251-QĐ/TU ngày 28/2/2025 và QĐ số 2227-QĐ/TU ngày 23/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sửa đổi, bổ sung Ban Chỉ đạo về phát triển KHCN, ĐMST và CĐS tỉnh Đồng Nai - QĐ số 1013/QĐ-UBND ngày 01/4/2025 của UBND tỉnh về việc thành lập BCD về phát triển KHCN, ĐMST, CĐS và Đề án 06 - QĐ số 890/QĐ-UBND ngày	

TT	Tên nhiệm vụ	Yêu cầu kết quả	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan thực hiện	Kết quả hiện nay (mô tả ngắn gọn kết quả; có số liệu, số hiệu văn bản,...)	Khó khăn, vướng mắc; kiến nghị
					04/4/2024 về việc thành lập đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Đồng Nai	
3	Xây dựng, phát triển, phổ biến các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số, bao gồm các nền tảng số và bộ công cụ: bồi dưỡng, tập huấn; tuyên truyền, phổ biến; quản lý dự án; khảo sát, thu thập ý kiến; đo lường, giám sát trực tuyến; kết nối, chia sẻ dữ liệu; quản lý tri thức; trợ lý ảo; an toàn thông tin mạng.	Theo hướng dẫn tại Văn bản số 1488/BTTTT-CĐSQG ngày 17/4/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông	2025	Các Bộ, ngành, địa phương	- Đối với đào tạo ứng dụng nền tảng mở học: Sử dụng nền tảng của Mobifone, nền tảng của Bộ KHCN triển khai, Nền tảng bình dân học vụ số của Bộ Công an. - Đánh giá chỉ số chuyển đổi số: ngoài triển khai ứng dụng cấp Bộ, tỉnh xây dựng triển khai ứng dụng cấp tỉnh - Kết nối chia sẻ dữ liệu: hoàn thành Trục liên thông cấp tỉnh đưa vào khai thác, sử dụng.	
4	Nâng cao vai trò tham mưu, tư vấn, điều phối của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tại các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc	Theo hướng dẫn tại Văn bản số 1488/BTTTT-CĐSQG ngày 17/4/2024 của Bộ Thông tin	2025	Các Bộ, ngành, địa phương	- Hoàn chỉnh dự thảo và chuẩn bị phê duyệt HĐTV thực hiện nhiệm vụ Phát triển KHCN-ĐMST-CĐS tỉnh Đồng Nai - Hoàn chỉnh ban hành Tổ giúp việc BCD phát triển KHCN-ĐMS-CĐS-Đề án 06 của Công	

TT	Tên nhiệm vụ	Yêu cầu kết quả	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan thực hiện	Kết quả hiện nay (mô tả ngắn gọn kết quả; có số liệu, số hiệu văn bản,...)	Khó khăn, vướng mắc; kiến nghị
	trung ương (gọi là Ban Chỉ đạo)	và Truyền thông			an tỉnh (tại QĐ số 1900/QĐ-CAT-PV01); Sở Nội vụ, Sở KHCN. - Đã tổ chức 02 cuộc họp của BCD phát triển KHCN-ĐMST-CĐS-Đề án 06	
5	Phát triển lực lượng, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số	Theo hướng dẫn tại Văn bản số 1488/BTTTT-CĐSQG ngày 17/4/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông	2025	Các Bộ, ngành, địa phương	- Sở KHCN đã tổ chức 11.650 CBCC, VC trên địa bàn tỉnh kiến thức và kỹ năng về AI - Tiếp tục tổ chức cuộc thi tìm hiểu pháp luật từ ngày 15-31/5/2025 tại địa chỉ: http://timhieuphapluat.dongnai.gov.vn	
6	Thiết lập và đẩy mạnh hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số từ Trung ương đến cơ sở.	Theo hướng dẫn tại Văn bản số 1488/BTTTT-CĐSQG ngày 17/4/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông	2025	Các Bộ, ngành, địa phương	- Thành lập BCD phát triển KHCN-ĐMST-CĐS-Đề án 06 gồm 24 thành viên. - Thành lập đội ứng cứu sự cố tỉnh Đồng Nai với 52 thành viên - Thành lập 1.000 tổ CNSCĐ với 6.440 thành viên tại các ấp/khu phố trên địa bàn tỉnh.	
7	Truyền thông, tuyên	Theo hướng		Các Bộ, ngành,	Thời gian qua, tỉnh đã đẩy	

TT	Tên nhiệm vụ	Yêu cầu kết quả	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan thực hiện	Kết quả hiện nay (mô tả ngắn gọn kết quả; có số liệu, số hiệu văn bản,...)	Khó khăn, vướng mắc; kiến nghị
	truyền, nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa của Đề án, của Mạng lưới chuyển đổi số, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong thực hiện chuyển đổi số và các nội dung của Đề án.	dẫn tại Văn bản số 1488/BTTTT-CĐSQG ngày 17/4/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông		địa phương	mạnh công tác tuyên truyền đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhà nước, đoàn viên, thanh niên đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác chuyển đổi số. Công tác tuyên truyền triển khai thực hiện công tác chuyển đổi số được các cấp, các ngành, địa phương thực hiện bằng nhiều hình thức như: tuyên truyền trực tiếp; thông báo trên loa phát thanh nội bộ tại doanh nghiệp; lồng ghép vào các buổi sinh	

Phụ lục 6
Các nhiệm vụ thực hiện theo Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 16/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ
(Kèm theo Văn bản số /SoKHCN-CN ngày tháng 5 năm 2025 của Sở KHCN)

TT	Tên nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan thực hiện	Kết quả hiện nay	Khó khăn, vướng mắc; kiến nghị
1	Căn cứ vào phương pháp tiếp cận và bài học kinh nghiệm triển khai thành công Đề án 06, mỗi bộ, ngành, địa phương nghiên cứu tìm ra mũi đột phá cho mình, xây dựng một đề án về chuyển đổi số có tính chất tương tự như Đề án 06 và bảo đảm kết nối với Đề án 06 , tập trung chỉ đạo thực hiện xong và thành công trong thời gian từ nay đến hết năm 2025, phù hợp với Chương trình chuyển đổi số quốc gia, các chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số, Chiến lược dữ liệu quốc gia, Đề án 06 và các chiến lược, chương trình, đề án, kế hoạch chuyển đổi số khác của bộ, ngành, địa phương		Các bộ, ngành, địa phương	Đã hoàn thành việc ban hành Đề án chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai tại QĐ số 1003/QĐ-UBND ngày 31/3/2025, Trong đó tập trung giai đoạn 2025-2030, phát triển hoàn thiện cơ sở dữ liệu và nền tảng số các ngành tiến tới việc điều hành dựa trên dữ liệu và tạo ra dữ có giá trị cao về kinh tế	

Phụ lục 7

Danh mục các chỉ tiêu thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia, Chiến lược phát triển chính phủ điện tử hướng tới chính phủ số (Quyết định số 749/QĐ-TTg; Quyết định số 942/QĐ-TTg)

(Kèm theo Văn bản số /SoKHCN-CN ngày tháng 5 năm 2025 của Sở KHCN)

TT	Chỉ tiêu	Mục tiêu đến 2025	Cơ quan thực hiện	Kết quả hiện nay	Vướng mắc; kiến nghị, đề xuất
1	Tỷ lệ chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ	100%	Các bộ, ngành, địa phương	100%	
2	Tỷ lệ thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình	100%	Các bộ, ngành, địa phương	- Tính đến tháng 5/2025, số lượng DVCTT toàn trình là 791/1790 TTHC, đạt 44,28% Hiện, Tỉnh đang thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung DVCTT toàn trình (văn bản số 4299/UBND-HCC ngày 16/4/2025, văn bản số 4912/UBND-HCC ngày 26/4/2025 của UBND tỉnh)	

TT	Chỉ tiêu	Mục tiêu đến 2025	Cơ quan thực hiện	Kết quả hiện nay	Vướng mắc; kiến nghị, đề xuất
3	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến được thiết kế, thiết kế lại nhằm tối ưu hóa trải nghiệm người dùng, khi sử dụng được điền sẵn dữ liệu mà người dùng đã cung cấp trước đó theo thỏa thuận, phù hợp với tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ	100%	Các bộ, ngành, địa phương	100%	
4	Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương	100%	Các bộ, ngành, địa phương	100%	
5	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần	$\geq 80\%$	Các bộ, ngành, địa phương	59,7%	
6	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ	100%	Các bộ, ngành, địa phương	32,5% (Tính đến tháng 5/2025)	
11	Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính	90%	Các bộ, ngành, địa phương	Tính đến tháng 5: đạt 97,3% (Thống kê trên Cổng DVCQG)	
12	Tỷ lệ thủ tục hành chính của các cơ quan nhà nước được cắt giảm so với hiện nay	20%	Các bộ, ngành, địa phương	UBND tỉnh Đồng Nai đã ban hành kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2025, bao gồm chỉ tiêu về đơn giản hóa TTHC (Kế hoạch số 404/KH-UBND ngày	

TT	Chỉ tiêu	Mục tiêu đến 2025	Cơ quan thực hiện	Kết quả hiện nay	Vướng mắc; kiến nghị, đề xuất
				30/12/2024)	
13	Tỷ lệ cơ quan nhà nước cấp bộ, tỉnh tham gia mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số	100%	Các bộ, ngành, địa phương	Chưa thực hiện	
14	Tỷ lệ dịch vụ công mới của cơ quan nhà nước có sự tham gia cung cấp của doanh nghiệp hoặc tổ chức ngoài nhà nước	$\geq 50\%$	Các bộ, ngành, địa phương	Dịch vụ công của tỉnh được đồng bộ từ cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, tỉnh Đồng Nai không có ban hành TTHC riêng của tỉnh	
15	Tỷ lệ cổng dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh hỗ trợ người dân, doanh nghiệp khả năng tương tác thuận tiện, trực tuyến với cơ quan nhà nước trong các hoạt động quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ dựa trên các nền tảng công nghệ số	100%	Các bộ, ngành, địa phương	Cổng dịch vụ công tỉnh Đồng Nai được cung cấp trên giao diện website và trên ứng dụng di động	
16	Tỷ lệ cơ quan nhà nước cung cấp dịch vụ 24/7, sẵn sàng phục vụ trực tuyến bất cứ khi nào người dân và doanh nghiệp cần.	100%	Các bộ, ngành, địa phương	Cổng dịch vụ công tỉnh Đồng Nai cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp hoạt động 24/7, người dân và doanh nghiệp có thể thực hiện khi có nhu cầu.	

TT	Chỉ tiêu	Mục tiêu đến 2025	Cơ quan thực hiện	Kết quả hiện nay	Vướng mắc; kiến nghị, đề xuất
18	Tỷ lệ hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước được thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất	100%	Các bộ, ngành, địa phương	100%	
19	Tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật	100%	Các bộ, ngành, địa phương	100%	
20	Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)				
20.1	Cấp bộ	90%	Các bộ, ngành		
20.2	Cấp tỉnh	90%	Các địa phương	100%	
20.3	Cấp huyện	80%	Các địa phương	100%	
203.	Cấp xã	60%	Các địa phương	100%	
21	Tỷ lệ công tác báo cáo được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	100%	Các bộ, ngành, địa phương	100%	
22	Tỷ lệ hồ sơ được tạo, lưu giữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định	100%	Các bộ, ngành, địa phương	100%	
23	Tỷ lệ cơ quan nhà nước cấp bộ, tỉnh có nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung, có ứng dụng trí tuệ nhân tạo để tối ưu hóa hoạt động	100%	Các bộ, ngành, địa phương	Chưa thực hiện	
24	Tỷ lệ hoạt động giám sát, kiểm tra của cơ quan quản lý được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của	≥ 50%	Các bộ, ngành, địa phương	Chưa thực hiện	

TT	Chỉ tiêu	Mục tiêu đến 2025	Cơ quan thực hiện	Kết quả hiện nay	Vướng mắc; kiến nghị, đề xuất
	cơ quan quản lý				
25	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản	100%	Các bộ, ngành, địa phương	100%	
26	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số	$\geq 50\%$	Các bộ, ngành, địa phương	50%	
29	Tỷ lệ hộ gia đình có địa chỉ số	100%	Các bộ, ngành, địa phương	Chưa thực hiện	
30	Tỷ lệ người dân được sống trong môi trường bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội và có quyền riêng tư cá nhân trong môi trường số được bảo vệ theo quy định của pháp luật.	100%	Các bộ, ngành, địa phương		
49	Tỷ trọng kinh tế số trên GRDP	20%	Các địa phương	16%	

Phụ lục 8.

Báo cáo tình hình thực hiện Quyết định số 146/QĐ-TTg

(Kèm theo Văn bản số /SoKHCN-CN ngày tháng 5 năm 2025 của Sở KHCN)

1. Về nâng cao nhận thức:

- Tổng số các hội nghị, hội thảo về chuyển đổi số đã tổ chức: 61

- Việc duy trì tin, bài trên các chuyên trang, chuyên mục về chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan, địa phương: các phương tiện truyền thông trên địa bàn tỉnh liên tục cập nhật các thông tin về chuyển đổi số để kịp thời chuyển tải thông tin đến doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh để nắm. Giai đoạn từ năm 2022 đến nay, các cơ quan báo chí tỉnh, hệ thống đài truyền thanh cấp huyện, cấp xã đã tổ chức tuyên truyền hơn 4.000 tin, bài liên quan đến lĩnh vực chuyển đổi số.

- Việc sản xuất các chương trình, phim tài liệu, phóng sự về chuyển đổi số và thực hiện truyền thông trên hệ thống phát thanh, truyền hình, trên các nền tảng trực tuyến và các phương tiện thông tin đại chúng: các cơ quan báo chí, Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai và Báo Đồng Nai đã thực hiện hơn 500 video clip về chuyển đổi số và thực hiện truyền thông trên hệ thống phát thanh, truyền hình, trên các nền tảng trực tuyến và các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Về phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số:

a) Kết quả đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số cho từng nhóm đối tượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan, địa phương (bao gồm hình thức trực tiếp và trực tuyến):

- Tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan, địa phương được đào tạo, đào tạo lại về chuyển đổi số.

- Tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan, địa phương được bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số: 120.000 (lượt tham dự)

- Tổng số lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số được tổ chức triển khai: 60

b) Kết quả triển khai phổ cập kỹ năng số cho Tổ công nghệ số cộng đồng và người dân tại các địa phương:

- Tổng số thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng được tập huấn về chuyển đổi số, kỹ năng số: 6.440

- Tổng số người dân được hướng dẫn kỹ năng số thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng: 1.313.548

3. Khó khăn, vướng mắc trong tổ chức triển khai Đề án và đề xuất, kiến nghị với Chính phủ, các bộ, ngành

a. Khó khăn, vướng mắc: Hiện nay chưa có cơ chế, chính sách hỗ trợ để thu hút nguồn nhân lực chuyên gia lĩnh vực chuyển đổi số, an toàn thông tin nhằm giúp định hướng, triển khai các hệ thống thông tin quy mô lớn, phức tạp trên địa bàn tỉnh.

b. Đề xuất kiến nghị:

- Trong thời gian tới đề nghị Bộ Nội vụ sớm hoàn chỉnh thủ tục trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định về mức hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn, an ninh mạng nhằm giúp thu hút, giữ chân nguồn nhân lực về chuyển đổi số và an toàn thông tin trong các cơ quan nhà nước.

- Bộ Khoa học và Công nghệ phối hợp với các cơ quan liên quan có hướng dẫn các địa phương trong việc triển khai các chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao lĩnh vực chuyển đổi số, an toàn thông tin giúp các địa phương thuận tiện trong việc triển khai các hệ thống thông tin có quy mô lớn, phức tạp.

Phụ lục 9.

Báo cáo tình hình thực hiện Quyết định số 950/QĐ-TTg

(Kèm theo Văn bản số /SoKHCN-CN ngày tháng 5 năm 2025 của Sở KHCN)

1. Việc ban hành Đề án/Chương trình/Kế hoạch triển khai đô thị thông minh, thành phố thông minh cấp tỉnh?

- UBND tỉnh đã ban hành Đề án phát triển Đô thị thông minh tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 tại Quyết định số 1179/QĐ-UBND ngày 10/5/2022

2. Việc xây dựng và ban hành Kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh, thành phố thông minh?

- UBND tỉnh ban hành Kiến trúc ICT phát triển Đô thị thông minh tỉnh Đồng Nai, phiên bản 1.0 tại Quyết định số 5209/QĐ-UBND ngày 27/12/2021.

3. Kết quả triển khai Đề án/Chương trình/Kế hoạch và các thành phần theo Kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh, thành phố thông minh của địa phương:

a) Các nội dung đã triển khai cụ thể:

Tỉnh Đồng Nai đang phối hợp với Tổng Công ty Công nghệ - Viễn thông toàn Cầu triển khai thí điểm Trung tâm điều hành IOC tỉnh Đồng Nai kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để khai thác các chỉ tiêu phân tích dữ liệu về dân cư phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp. Hệ thống IOC thiết kế trọng tâm gồm các mô hình chuyển đổi số thuộc Đề án 06/CP như Mô hình phân tích tình hình dân cư, mô hình phân tích tình hình lao động, mô hình phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, mô hình y tế thông minh, mô hình giáo dục thông minh,...

- Ngành giáo dục và đào tạo đã triển khai hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành để tích hợp về Trung tâm điều hành ngành giáo dục phục vụ công tác quản lý điều hành của ngành.

- Ngành xây dựng đã triển khai ứng dụng quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn Thành phố Biên Hòa.

- Sở Khoa học và Công nghệ đã hoàn thành và triển khai Hệ thống Trục liên thông tỉnh Đồng Nai nhằm phục vụ kết nối chia sẻ dữ liệu dùng chung và dữ liệu chuyên ngành cấp tỉnh, cấp trung ương.

b) Các nội dung đang triển khai:

- Sở Xây dựng hiện đang triển khai dự án Xây dựng Hệ thống cơ sở dữ liệu đô thị liên thông trên nền GIS phục vụ phát triển đô thị thông minh (đang thực hiện bước đầu thầu thực hiện).

- Công an tỉnh triển khai dự án Xây dựng Trung tâm điều hành tác chiến quản lý an ninh trật tự (đang thực hiện bước thi công dự án) nhằm phục vụ quản lý an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh.

- Sở Y tế triển khai dự án: Hệ thống tư vấn khám chữa bệnh từ xa, Bệnh án điện tử tại 04 Bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Nai, Bệnh viện đa khoa Thống Nhất, Bệnh viện nhi Đồng Nai, Trung tâm y tế huyện Cẩm Mỹ (đang thực hiện bước lập dự án).

- Sở Khoa học và Công nghệ triển khai dự án nâng cấp Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Đồng Nai hiện đại đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số và phát triển ĐTTM giai đoạn 2023-2028 (hiện đang thực hiện bước tổ chức đấu thầu dự án) và Hệ thống hợp trực tuyến tỉnh Đồng Nai cho các cơ quan Đảng, Nhà nước trên địa bàn tỉnh; đồng thời đang phối hợp với Gtel triển khai thí điểm Hệ thống camera thông minh quản lý giao thông và mô hình y tế, giáo dục, khu công nghiệp, nông nghiệp môi trường thông minh.

c) Các nội dung dự kiến triển khai:

- Theo phương án sáp nhập 2 tỉnh Đồng Nai và tỉnh Bình Phước, dự kiến hai tỉnh tiếp tục rà soát mô hình các ứng dụng phục vụ đô thị thông minh giữa hai bên như: Hệ thống Gis ngành xây dựng, Trung tâm giám sát điều hành cấp tỉnh (IOC), App công dân số để hợp nhất triển khai cho tỉnh Đồng Nai mới (sau sáp nhập). Trung tâm dữ liệu tỉnh Đồng Nai làm mô hình chính và Trung tâm dữ liệu tỉnh Bình Phước chuyển sang mô hình dự phòng (DR).

4. Việc ban hành và áp dụng Bộ tiêu chí đánh giá đô thị thông minh tại địa phương (theo hướng dẫn tại Văn bản số 6862/BXD-PTĐT ngày 12/12/2024 của Bộ Xây dựng)

- Chỉ mới triển khai văn bản số 6232/SXD-QLHTĐT ngày 31/12/2024 của Sở Xây dựng đối với nội dung này. Chưa có đánh giá cụ thể.

5. Kết quả triển khai Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) cấp tỉnh:

Hiện tại, tỉnh Đồng Nai đang phối hợp với Tổng Công ty Công nghệ - Viễn thông Toàn cầu triển khai thí điểm Trung tâm điều hành thông minh (IOC). Hệ thống IOC thiết kế trọng tâm gồm các mô hình chuyển đổi số thuộc Đề án 06/CP như Mô hình phân tích tình hình dân cư, mô hình phân tích tình hình lao động, mô hình phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, mô hình y tế thông minh, mô hình giáo dục thông minh,...

6. Các vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai

- Hiện nay mô hình chuẩn cho Trung tâm giám sát điều hành cấp tỉnh (IOC) đang trong quá trình hoàn thiện, do đó việc triển khai phải vừa làm vừa hoàn thiện nhằm đảm bảo sự thay đổi kịp thời với công nghệ mới hình thành.

- Các hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu các ngành chưa hoàn thiện, chưa được chuẩn hóa, làm sạch, tối ưu (vẫn còn tồn tại nhiều loại dữ liệu lưu trữ dạng thủ công) do đó khi tích hợp, hiển thị về Trung tâm điều hành chưa đầy đủ, chưa theo số liệu dạng số liệu thực (realtime) để đáp ứng nhu cầu phân tích, khai thác, sử dụng tức thời trong việc chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo các sở ngành.

- Nguồn nhân lực chất lượng cao còn hạn chế: Việc xây dựng và vận hành các hệ thống đô thị thông minh đòi hỏi đội ngũ cán bộ, chuyên gia có trình độ chuyên môn cao về công nghệ thông tin, phân tích dữ liệu, quản lý đô thị thông minh.

7. Các nội dung đề xuất, kiến nghị liên quan đến ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và truyền thông phục vụ phát triển đô thị thông minh.

- Đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ :

+ Sớm hoàn thiện mô hình chuẩn của Trung tâm giám sát điều hành thông minh cấp tỉnh (IOC), đồng thời sớm hoàn thành và an hành bộ chỉ số đánh giá KPI đối với việc triển khai dịch vụ Đô thị thông minh cấp tỉnh nhằm giúp cho các địa phương thuận tiện trong việc triển khai, thực hiện.

+ Xây dựng và triển khai chương trình đào tạo quốc gia về đô thị thông minh cho cán bộ, công chức các cấp, đặc biệt là đội ngũ trực tiếp tham gia vào xây dựng và quản lý đô thị thông minh tại các địa phương.

+ Thành lập mạng lưới các đô thị thông minh Việt Nam để các địa phương có thể chia sẻ kinh nghiệm, bài học thành công và các giải pháp tốt trong quá trình triển khai.